TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2022/HS-ST
Ngày: 09/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Quốc Thể.

2. Ông Nguyễn Minh Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên toà: Ông Bàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2022/TLST- HS ngày 23/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS, ngày 27/5/2022 đối với bị cáo:

V.T.O, sinh ngày 27/3/1986 tại huyện L.Y, tỉnh Y.B; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T.C, xã M.X, huyện L.Y, tỉnh Y.B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông V.Q.N, sinh năm 1958 và bà L.T.L, sinh năm 1960; chồng: N.V.Đ, sinh năm 1986 (đã ly hôn năm 2021); con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2017 V.T.O làm công nhân tại khu công nghiệp Đ.Đ thuộc xã H,S, huyện T.D, tỉnh B.N. Quá trình làm việc O quen biết với một người đàn ông tên là Thịnh (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể). Sau khi biết O chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, Thịnh bảo O đưa cho Thịnh 1.100.000đ để Thịnh làm giấy phép lái xe cho, O đồng ý. Sau đó, O đưa cho Thịnh bản phô tô giấy chứng minh nhân dân, ảnh chụp chân dung của O và số tiền 1.100.000đ.

Đến tháng 6/2017 Thịnh đưa cho O 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 010166018098 mang tên V.T.O, cấp ngày 17/5/2017 (thời điểm này O đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Vị Thượng, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang). Trên giấy phép lái xe có chữ ký của Nguyễn Đình Nghĩa và có hình dấu màu đỏ, bên trong dấu có ghi: "SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI", viền dấu ghi "CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*THÀNH PHỐ HÀ NỘI*"; 01 bộ hồ sơ gồm: 01 giấy chứng nhận sức khỏe (đặc điểm khổ giấy A4, ghi tiêu đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE" để trống phần thông tin người được khám, có sẵn nội dung kết luận khám, người kết luận là "BS TRẦN VĂN CÙ", in hình dấu tròn màu đỏ, bên trong dấu có ghi "BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THẠCH THẤT", viền dấu ghi "SỞ Y TẾ*THÀNH PHỐ HÀ NỘI*"; 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe (đặc điểm khổ giấy A4, có ghi tiêu đề "BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE", dể trống phần thông tin thí sinh, có sẵn nội dung kết quả sát hạch lý thuyết và kết quả thi thực hành lái xe, chữ ký xác nhận của sát hạch viên, in hình dấu tròn màu đỏ, bên trong dấu có ghi "SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI", viền dấu ghi "CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*THÀNH PHỐ HÀ NỘI*". Sau khi nhận được, O đã sử dụng giấy phép lái xe trên. Đến ngày 18/01/2022 O điều khiển xe mô tô VISION nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 22C1-311.68 (xe của anh V.Đ.T, sinh năm 1982 là anh trai của O) chở chị Vương Thị Lan, sinh năm 1984, trú cùng thôn đi từ khu công nghiệp Đại Đồng về nhà tại thôn T.C, xã M.X, huyện L.Y, tỉnh Y.B. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày O điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường Km54+400 Quốc lộ 2C thuộc thôn Lõng Khu, xã Sơn Nam, huyện S.D thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh T.Q yêu cầu dừng xe, kiểm tra giấy tờ. O đã xuất trình giấy phép lái xe mô tô trên mục đích đề lừa dối cơ quan chức năng. Tổ công tác nghi ngờ giấy phép lái xe của O xuất trình là giả nên chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 171/GĐ-KTHS ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Kết luận: Giấy phép lái xe số 010166018098 hạng A1 mang tên V.T.O là giả.

Tại bản kết luận giám định số 346/GĐ-KTHS ngày 18/.32022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, kết luận:

+ Hình dấu tròn đỏ nội dung "*SỞ Y TẾ*THÀNH PHỐ HÀ NỘI-BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THẠCH THẤT" trên mẫu cần giám định lý hiệu A1 với hình dấu tròn đỏ nội dung "*SỞ Y TẾ*THÀNH PHỐ HÀ NỘI-BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THẠCH THẤT" trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu in ra.

+ Hình dấu tròn đỏ nội dung "*CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*THÀNH PHỐ HÀ NỘI- SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI" trên mẫu cần giám

định ký hiệu A2 với hình dấu tròn đỏ nội dung "*CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*THÀNH PHỐ HÀ NỘI- SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI*" trên mẫu so sánh ký hiệu M2 không phải do cùng một con dấu in ra.

+ Chữ ký đứng tên Nguyễn Xuân Trường, Trần Huy Tuấn, Vũ Kim Thi, Huỳnh Thị Lệ Ngọc trên mẫu cần giám định ký kiệu A2 với chữ ký trên mẫu so sánh ký hiệu M3, M4, M5, M6 không phải do cùng một người ký.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 21C1-311.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên V.Đ.T; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên V.T.O. Đến ngày 25/02/2022 đã trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe cho V.Đ.T là chủ sở hữu, trả lại giấy chứng minh nhân dân cho V.T.O.

Cáo trạng số 68/CT-VKSSD, ngày 20/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố V.T.O về tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo V.T.O phạm tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo V.T.O từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân M.X, huyện L.Y, tỉnh Y.B giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 18/01/2022 tại Km54+400 Quốc lộ 2C thuộc thôn Lõng Khu, xã Sơn Nam, huyện S.D, tỉnh T.Q V.T.O đã có hành vi sử dụng 01 giấy phép lái xe giả điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 21C1-311.68. Khi bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an tỉnh T.Q yêu cầu kiểm tra đã xuất trình giấy phép giả nhằm lừa dối cơ quan chức năng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố V.T.O về tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về thủ tục cấp Giấy phép lái xe; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương nhất là tội phạm về xâm phạm trật tự quản lý hành chính và răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bản thân bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D đa tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 21C1-311.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên V.Đ.T; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên V.T.O. Đến ngày 25/02/2022 đã trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe cho V.Đ.T là chủ sở hữu, trả lại giấy chứng minh nhân dân cho V.T.O.

Do đó, HĐXX không xem xét.

+ 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 010166018098 giả mang tên V.T.O, cấp ngày 17/5/2017 có chữ ký của Nguyễn Đình Nghĩa và có hình dấu màu đỏ của Sở giao thông vận tải TP. Hà Nội;

+ 01 giấy chứng nhận sức khỏe giả (đặc điểm khổ giấy A4, ghi tiêu đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE" để trống phần thông tin người được khám, có sẵn nội dung kết luận khám, người kết luận là "BS TRẦN VĂN CỪ", in hình dấu tròn

màu đỏ, bên trong dấu có ghi "BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THẠCH THẤT", viền dấu ghi "SỞ Y TẾ*THÀNH PHỐ HÀ NỘI*";

+ 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe giả (đặc điểm khổ giấy A4, có ghi tiêu đề "BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE", để trống phần thông tin thí sinh, có sẵn nội dung kết quả sát hạch lý thuyết và kết quả thi thực hành lái xe, chữ ký xác nhận của sát hạch viên, người kết luận là "Vũ Kim Thi, Huỳnh Thị Lệ Ngọc, Đào Công Chính, Nguyễn Xuân Trường" in hình dấu tròn màu đỏ, bên trong dấu có ghi "SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI", viền dấu ghi "CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*THÀNH PHỐ HÀ NỘI*"

Là vật chứng của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người tên Thịnh làm hồ sơ giấy phép lái xe giả đưa cho bị cáo sử dụng do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Do đó, HĐXX không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V.T.O không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên bố: Bị cáo **V.T.O** phạm tội: "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **V.T.O 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo, thử thách **01 (một)** năm. Hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/6/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân M.X, huyện L.Y, tỉnh Y.B giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự*).

2. Về vật chứng:

Lưu theo hồ sơ vụ án gồm:

+ 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 010166018098 giả mang tên V.T.O, cấp ngày 17/5/2017 có chữ ký của Nguyễn Đình Nghĩa và có hình dấu màu đỏ của Sở giao thông vận tải TP. Hà Nội;

+ 01 giấy chứng nhận sức khỏe giả (đặc điểm khổ giấy A4, ghi tiêu đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE" để trống phần thông tin người được khám, có sẵn nội dung kết luận khám, người kết luận là "BS TRẦN VĂN CỪ", in hình dấu tròn màu đỏ, bên trong dấu có ghi "BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THẠCH THẤT", viền dấu ghi "SỞ Y TẾ*THÀNH PHỐ HÀ NỘI*";

+ 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe giả (đặc điểm khổ giấy A4, có ghi tiêu đề "BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE", để trống phần thông tin thí sinh, có sẵn nội dung kết quả sát hạch lý thuyết và kết quả thi thực hành lái xe, chữ ký xác nhận của sát hạch viên, người kết luận là "Vũ Kim Thi, Huỳnh Thị Lệ Ngọc, Đào Công Chính, Nguyễn Xuân Trường" in hình dấu tròn màu đỏ, bên trong dấu có ghi "SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI", viền dấu ghi "CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*THÀNH PHỐ HÀ NỘI*"

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh T.Q;*
- *VKSND tỉnh T.Q;*
- *Sở Tư pháp tỉnh T.Q;*
- *VKSND huyện S.D;*
- *Công an huyện S.D;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;*
- *UBND xã M.X, huyện L.Y;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Minh Khánh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Nguyễn Minh Hùng – Ma Quốc Thể	**Hoàng Thị Minh Khánh**